

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/DS-PT

Ngày 18, 19/01/2021

V/v Tranh chấp về thay đổi người
giám hộ, người giám sát việc giám
hộ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Toàn Giang

Ông Đỗ Minh Hoàng

Ông Trương Chí Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hiền - Thư ký TAND Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội: Bà Trịnh Thu Tân - Kiểm sát viên

Ngày 18 và 19/01/2021, tại trụ sở TAND Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 474/2020/TLPT-DS ngày 09 tháng 11 năm 2020 về việc: “Tranh chấp về thay đổi người giám hộ, người giám sát việc giám hộ”.

Do bản án sơ thẩm số 25/2020/DSST ngày 09/9/2020 của TAND quận Hai Bà Trưng bị kháng cáo, kháng nghị;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 894/2020/QĐXX-PT ngày 28 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng Việt, sinh năm 1982. ĐKHKTT: Số 22A2, tập thể Nguyễn Công Trứ, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Cư trú tại: P02.2304, Khu đô thị Times City – Park Hill, quận Hoàng Mai, Hà Nội. (có mặt)

2. Bị đơn:

2.1. Bà Nguyễn Thị Tố Trinh, sinh năm 1957. ĐKHKTT: Số 7 ngõ 44, phố Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (có mặt).

2.2. Bà Nguyễn Thanh Nga, sinh năm 1959. ĐKHKTT và cư trú tại: Số 204 B6 tập thể Vĩnh Hồ, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội (có mặt)

Đại diện theo ủy quyền của bà Trinh, bà Nga: Bà **Vũ Huyền Ngọc**, sinh năm 1978, nơi ĐKKH thường trú: CC 6 tầng TDP Đông Ngạc 3, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Bà **Đinh Thị Hồng Nhung**, sinh năm 1993, nơi ĐKKH thường trú: Thôn Nam Yên, xã Hải Yên, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. (giấy ủy quyền công chứng ngày 22/12/2020) – (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Trinh là luật sư Trương Anh Tuấn – Công ty Luật TNHH Pháp Gia (có mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hà, sinh năm 1955. ĐKHKTT: Số 22A2, tập thể

Nguyễn Công Trứ, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Cư trú tại: Căn hộ số 01, tầng 6 nhà N3 Nguyễn Công Trứ, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. (có mặt)

3.2. Ông Nguyễn Trọng Tuấn, sinh năm 1969. ĐKKHKT: Số 22A2, tập thể Nguyễn Công Trứ, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Cư trú tại: Căn hộ số 17, tầng 14, nhà N3 Nguyễn Công Trứ, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.(có mặt)

Đại diện theo ủy quyền của bà Hà, ông Tuấn: Bà **Vũ Huyền Ngọc**, sinh năm 1978, nơi ĐKKH thường trú: CC 6 tầng TDP Đông Ngạc 3, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Bà **Đinh Thị Hồng Nhung**, sinh năm 1993, nơi ĐKKH thường trú: Thôn Nam Yên, xã Hải Yên, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.(có mặt)

3.3. Chị Nguyễn Thị Bích Nhung, sinh năm 1976. ĐKKHKT: Số 102, C45, tập thể Mai Động, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Cư trú tại: PL 04-09, Khu Phong Lan, Vinhomes Riverside, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Hà Nội (có mặt)

3.4. Anh Phạm Duy Anh, sinh năm 1984. Cư trú tại: Số 45 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (vắng mặt)

3.5. Anh Phạm Minh Thành, sinh năm 2001. Cư trú tại: Số 45 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (có mặt)

4. Người kháng cáo: của bà Nguyễn Thị Tố Trinh, bà Nguyễn Thanh Nga, bà Nguyễn Thị Thanh Hà, ông Nguyễn Trọng Tuấn.

5. Người kháng nghị: VKSND quận Hai Bà Trưng theo Quyết định kháng nghị số 01/KNPT-VKS-DS ngày 23/9/2020

NỘI DUNG

Nguyên đơn anh Nguyễn Trọng Việt trình bày:

Ông bà nội anh là cụ Nguyễn Trọng Tiến (đã mất) và cụ Đào Thị Tuyết sinh được 06 người con là ông Nguyễn Quốc Dũng (đã mất), bà Nguyễn Thị Thanh Hà, bà Nguyễn Thị Tố Trinh, bà Nguyễn Thanh Nga, bà Nguyễn Ngọc Lan (đã mất) và ông Nguyễn Trọng Tuấn. Ông Dũng là bố anh, sinh được 02 người con là chị Nguyễn Thị Bích Nhung và anh. Bà Lan sinh được 02 người con là anh Phạm Duy Anh và anh Phạm Minh Thành. Ngày 01/7/2017, ông Dũng chết, có để lại di chúc và các tài sản khác không được định đoạt theo di chúc.

Tại Quyết định số 14/2017/QĐ-GQVDS ngày 19/9/2017, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã tuyên bố cụ Tuyết mất năng lực hành vi dân sự và cử bà Trinh là người giám hộ của cụ Tuyết. Ngày 03/10/2017, bà Nga được Ủy ban nhân dân phường Phố Huế cấp trích lục đăng ký giám sát người giám hộ. Sau đó, bà Trinh mang toàn bộ các sổ tiết kiệm trị giá khoảng 42 tỷ đồng đứng tên ông Dũng đến Văn phòng công chứng Lạc Việt để khai nhận cụ Tuyết là người duy nhất được hưởng thừa kế tài sản của ông Dũng. Ngày 05/10/2017, Văn phòng công chứng Lạc Việt đã niêm yết Thông báo về việc khai nhận di sản thừa kế tại Ủy ban nhân dân phường Phố Huế. Anh và chị Nhung đã đến Ủy ban nhân dân phường để có ý kiến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Ngày 19/3/2018, Văn phòng Thừa phát lại Hoàn Kiếm lập Vi bằng ghi nhận

thoả thuận của anh, chị Nhung, bà Trinh, bà Nga, bà Hà và ông Tuấn về việc phân chia di sản thừa kế của ông Dũng để lại (những tài sản này nằm ngoài nội dung trong di chúc). Theo đó, tại mục 4.2 các đương sự thỏa thuận: “Phần thừa kế ngoài di chúc là số tiền trong 35 quyển sổ tiết kiệm đứng tên ông Nguyễn Quốc Dũng có giá trị hơn 42.000.000 đồng (Bốn mươi hai tỷ VNĐ) tại 05 ngân hàng: VPBank Chi nhánh Hà Nội, Techcombank Chi nhánh Hoàn Kiếm, MBBank Phòng giao dịch Nhân Chính, SeaBank Chi nhánh Đống Đa, SeaBank Phòng giao dịch Đại Kim và lãi suất tiền gửi ngân hàng của các quyển sổ tiết kiệm này....Toàn bộ khoản này được chia thành ba phần bằng nhau cho các hàng thừa kế thứ nhất là: Cụ Đào Thị Tuyết, anh Nguyễn Trọng Việt, chị Nguyễn Thị Bích Nhung”. Theo thỏa thuận nêu trên, cụ Tuyết được hưởng thừa kế số tiền của ông Dũng để lại 16.000.000.000.000 đồng (Mười sáu tỷ đồng), bao gồm số tiền gốc và lãi của các sổ tiết kiệm. Tuy nhiên, kể từ khi được cử là người giám hộ và người giám sát việc giám hộ, bà Trinh và bà Nga đã vi phạm các nghĩa vụ sau:

Thứ nhất, bà Trinh không trực tiếp là người chăm sóc, đảm bảo việc điều trị bệnh cho cụ Tuyết, mà trên thực tế người trực tiếp thực hiện nghĩa vụ này là ông Tuấn, vi phạm nghĩa vụ chăm sóc của người được giám hộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 57 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Thứ hai, bà Trinh không công khai minh bạch việc quản lý, sử dụng số tiền 16.000.000.000.000 đồng của cụ Tuyết, cũng như việc chi tiêu chăm sóc cụ Tuyết, đến nay không biết số tiền này đã bị thất thoát hay không, không biết ở đâu, vi phạm nghĩa vụ quản lý tài sản của người được giám hộ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 57 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Thứ ba, anh đã nhiều lần đề nghị bà Trinh, bà Nga, bà Hà và ông Tuấn họp gia đình để thực hiện các công việc sau: 1. Tổng kết việc chăm sóc cụ Tuyết thời gian qua có khó khăn, vướng mắc gì không, tình trạng sức khỏe của cụ như thế nào theo kết luận của bác sỹ, hướng điều trị như thế nào. 2. Công khai việc bà Trinh sử dụng tài sản của cụ Tuyết để chi tiêu hàng ngày cho cụ Tuyết. 3. Kiểm kê lại toàn bộ tài sản của cụ Tuyết xem có được đảm bảo không cũng như xem việc chi tiêu cho cụ có bị thiếu không, tránh tình trạng gây thiệt hại cho người được giám hộ để phát sinh mâu thuẫn trong gia đình trong thời gian qua. Tuy nhiên, bà Trinh, bà Nga, bà Hà và ông Tuấn hoàn toàn không có phản hồi đề nghị của anh. Bà Nga với vai trò là người giám sát việc giám hộ đã không hoàn thành vai trò của mình, không đôn đốc, giám sát, kiểm tra bà Trinh, có dấu hiệu thông đồng với bà Trinh để bà Trinh không công khai, minh bạch các tài sản cá nhân của cụ Tuyết. Hành vi của bà Trinh, bà Nga đã ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người được giám hộ là cụ Tuyết, cũng như những người thừa kế theo pháp luật của cụ Tuyết.

Vì vậy, với tư cách là người thừa kế của ông Dũng đồng thời là người thừa kế thế vị của cụ Tuyết, hơn nữa khi cụ Tuyết còn khỏe cũng rất yêu thương anh, nên anh yêu cầu Tòa án: Chỉ định anh thay thế bà Trinh làm người giám hộ cho cụ Tuyết. Chỉ định người thay thế bà Nga làm người giám sát việc giám hộ. Trường hợp bà Trinh, bà Nga có hành vi gây thất thoát tài sản của người được giám hộ, thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật. Tại phiên hòa giải, anh rút yêu cầu buộc bà Trinh, bà Nga bồi thường thiệt hại do gây thất thoát tài sản của cụ

Tuyết.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Tố Trinh, bà Nguyễn Thanh Nga trình bày:

Các bà những người con ngoan, hiếu thảo, sống tình cảm và có trách nhiệm với bố mẹ. Kể từ khi bố bà qua đời cho đến nay, các bà cùng nhau toàn tâm chăm sóc cho mẹ, không phân biệt ai là “người giám hộ” chính thức phải chăm sóc hay tự nạnh trách nhiệm với nhau.

Về việc tuyên bố cụ Tuyết mất năng lực hành vi dân sự và cử bà Trinh, bà Nga là người giám hộ, giám sát giám hộ: Do tình hình sức khỏe cụ Tuyết không tốt, không còn khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Để thực hiện quyền và nghĩa vụ cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cụ Tuyết, chị, em các bà đã bàn bạc việc yêu cầu Tòa án tuyên bố cụ Tuyết mất năng lực hành vi dân sự và cử người làm giám hộ. Ngày 19/9/2017, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định số 14/2017/QĐ-GQVDS về việc tuyên bố cụ Tuyết mất năng lực hành vi dân sự và chấp nhận cử **bà Trinh** là người giám hộ cho cụ Tuyết. Các bà đã thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của người giám hộ, người giám sát giám hộ.

Đối với các ý kiến của anh Việt cho rằng các bà không chăm sóc tốt cho cụ Tuyết. Các bà có ý kiến sau:

Thứ nhất, về việc chăm sóc bảo đảm việc điều trị bệnh cho cụ Tuyết: Anh Việt cho rằng các bà không trực tiếp chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho cụ Tuyết, mà trên thực tế người thực hiện nghĩa vụ này là ông Tuấn. Vi phạm nghĩa vụ chăm sóc của người giám hộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Bộ luật dân sự 2015. Anh Việt không quan tâm đến cụ Tuyết, cả năm không đến thăm cụ Tuyết nên không biết ai là người chăm sóc cụ Tuyết. Việc chăm sóc cụ Tuyết vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ của cả 4 người con. Việc bà là người giám hộ và bà Nga là người giám sát giám hộ không có nghĩa mọi trách nhiệm chăm sóc mẹ đổ dồn hết lên bà và bà Nga. Với vai trò là người “giám hộ”, “giám sát giám hộ”, các chị em đã điều phối mọi việc, thực hiện tốt vai trò để đảm bảo việc chăm sóc mẹ được tốt nhất. Cụ thể: Việc chăm sóc cụ Tuyết đòi hỏi phải có kiến thức về y tế, điều dưỡng, dinh dưỡng, nên các bà đã bàn bạc thuê người có kinh nghiệm chăm sóc, dưới sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của tất cả chị, em. Mặc dù cụ Tuyết không trực tiếp ở cùng bà Trinh mà ở nhà ông Tuấn nhưng hàng ngày bà Trinh là người trực tiếp mua thực phẩm, dinh dưỡng để làm đồ ăn đường ống xông cho cụ Tuyết. Khi bà Trinh bận công việc thì phân công các chị em làm các việc đó và nếu không về được sẽ gọi video cho các chị em, người làm thuê để nắm bắt tình hình hàng ngày. Mỗi khi cụ Tuyết phải vào bệnh viện chăm sóc đặc biệt thì bà Trinh là người thường xuyên túc trực tại bệnh viện cùng với người điều dưỡng để chăm sóc. Nhờ có bà Trinh, bà Nga hết lòng chăm nom, cùng với sự phụ giúp các chị em mà sức khỏe của cụ Tuyết mới được ổn định và kéo dài sự sống đến thời điểm này.

Thứ hai, việc bà thực hiện nghĩa vụ đại diện cho người được giám hộ: Kể từ khi bà nhận trách nhiệm là người giám hộ đến nay thì chưa có giao dịch gì có giá trị lớn liên quan đến quyền và nghĩa vụ của cụ Tuyết. Chỉ là các giao dịch nhỏ thường xuyên, liên quan đến việc mua bán, chi tiêu phục vụ cho việc chăm sóc, điều trị bệnh cho cụ Tuyết. Trên hết là ưu tiên chăm sóc, điều trị bệnh cho cụ Tuyết, kể cả việc dùng các loại thuốc tốt nhất, thực phẩm dinh dưỡng, sản phẩm

chức năng, dịch vụ chăm sóc tốt nhất nhằm giữ được sự ổn định về thể chất cho cụ Tuyết trong thời gian dài. Bà đã và đang làm rất tốt việc này.

Thứ ba, về nghĩa vụ quản lý tài sản của cụ Tuyết: Anh Việt cho rằng bà và bà Nga vi phạm nghĩa vụ của người giám hộ, giám sát giám hộ khi không công khai, minh bạch chi tiêu chăm sóc cụ, tự ý chuyển số tiền 16 tỷ đồng của cụ Tuyết vào tài khoản dưới tên của bà Trinh. Trước hết, bà Trinh xác nhận số tiền 16.000.000.000 đồng cụ Tuyết được hưởng thừa kế từ ông Dũng là đúng. Còn các nội dung khác trong ý kiến trình bày nêu trên của anh Việt thể hiện việc thiếu hiểu biết pháp luật và cố tình vu khống cho bà và bà Nga về việc thất thoát tài sản. Thực tế, bà đã quản lý tài sản của cụ Tuyết như tài sản của chính mình, đảm bảo tài sản của cụ Tuyết không bị các rủi ro từ phía khách quan như trộm cắp, cướp giật, cháy nổ, tiêu hủy, mục nát...dẫn đến mất mát tài sản. Ngoài việc sử dụng để chi dùng cho việc chăm sóc, điều trị bệnh và thực hiện các giao dịch vì lợi ích của cụ Tuyết thì bà Trinh không sử dụng tiền vào mục đích khác. Đến thời điểm này, bà chưa thực hiện giao dịch gì có giá trị lớn của cụ Tuyết, nhưng mọi khoản chi tiêu, chi phí cho cụ Tuyết đều phải có sự chấp thuận của bà Nga là người giám sát giám hộ. Thực tế là bà đều công khai cho tất cả 4 chị em mọi khoản chi phí liên quan đến việc chăm sóc, điều trị bệnh cho cụ Tuyết, mà không chỉ công khai cho người “giám sát giám hộ” là bà Nga.

Thứ tư, nghĩa vụ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cụ Tuyết: Bà và bà Nga đã và đang làm rất tốt việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cụ Tuyết,

Các con của cụ Tuyết đều nhất trí bà Trinh và bà Nga đã làm rất tốt nghĩa vụ của người giám hộ, giám sát giám hộ, không đề nghị thay đổi người giám hộ, người giám sát giám hộ và không có bất kỳ lý do gì để thay đổi theo quy định của pháp luật cũng như thực tế thực hiện nghĩa vụ của người giám hộ, giám sát giám hộ. Yêu cầu khởi kiện của anh Việt chỉ nhằm phục vụ cho động cơ, mục đích thôn tính tài sản thừa kế của cụ Tuyết.

Anh Việt không có tư cách đạo đức, cũng như có mục đích không chính đáng khi khởi kiện. Anh Việt đã được hưởng phần tài sản theo di chúc của ông Dũng (bố anh Việt) và không được hưởng thừa kế di sản khác. Di sản khác của ông Dũng bao gồm cả phần tài sản mà cụ Tuyết để lại sau khi qua đời, có nghĩa anh Việt là “thừa kế thế vị” không được hưởng bất cứ quyền lợi gì về di sản thừa kế của cụ Tuyết. Và căn cứ Vi bằng lập ngày 19/3/2018, anh Việt và chị Nhung đã từ chối nhận di sản thừa kế của cụ Tuyết.

Đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn do anh Việt không khởi kiện nhằm mục đích bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và anh Việt cũng không có quyền và lợi ích bị xâm phạm cần được pháp luật bảo vệ. Anh Việt không có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 186, 187 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 1, 2 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP. Bị đơn có quyền đề nghị Tòa án trả lại đơn khởi kiện và đình chỉ vụ án mà không phải chứng minh thêm bất cứ điều gì về quyền, nghĩa vụ của người giám hộ, người giám sát giám hộ của cụ Tuyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Thanh Hà, ông Nguyễn Trọng Tuấn thống nhất với ý kiến của bà Trinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Bích Nhung trình bày: Bố chị là ông Nguyễn Quốc Dũng đã mất, có để lại số tiền ngoài di chúc cho

chị, anh Việt và cụ Tuyết là 13,6 tỷ đồng theo thỏa thuận tại vi bằng, chị và anh Việt được chia đều số tiền như vậy, còn các tài sản còn lại các cô của chị đã khước từ trong văn bản xác nhận thừa kế. Trong quá trình bà Trinh làm giám hộ cho cụ Tuyết, bà Trinh đã làm đúng nguyên tắc và quản lý đúng số tiền của cụ Tuyết từ khi gửi cho đến nay. Nay anh Việt khởi kiện, chị không đồng ý Tòa án chỉ định anh Việt thay thế bà Trinh làm người giám hộ cho cụ Tuyết. Chị vẫn đồng ý bà Trinh làm người giám hộ cho cụ Tuyết và bà Nga làm người giám sát việc giám hộ vì bà Trinh không gây thất thoát tài sản của cụ Tuyết, làm tròn bổn phận giám sát và chăm sóc cụ Tuyết chu đáo khi cụ bệnh tật ốm đau suốt bao năm qua. Ngược lại, anh Việt không có tư cách quản lý, giám sát tài sản của cụ Tuyết. Về đạo đức cư xử với mọi người trong gia đình và không đủ khả năng quản lý giám sát giám hộ số tiền của cụ Tuyết. Kể cả đối xử với riêng chị, anh Việt cũng rất không tốt, luôn làm ảnh hưởng đến cuộc sống của chị và gia đình chị nói chung. Anh Việt rất tham lam, không có lương tâm. Ngày 14, 15/6/2020, anh Việt cùng mẹ chị tranh giành nhà cửa của chị, đánh, xỉ nhục chị, có biên bản của Công an phường Mai Động, gây khó khăn trong cuộc sống của chị là một người khuyết tật, đang phải nuôi hai con một mình. Anh Việt cũng không tốt với bố chị, từ bé đến lớn, bố chị vô cùng khổ cực trong quá trình nuôi dạy. Đến cuối đời, bố chị đã không muốn gặp anh Việt đến khi chết và không cho anh Việt công ty và tài sản khác ngoài di chúc. Cuối cùng, chị rất không bằng lòng về đạo đức, nhân cách, nhiều điều không tốt với chị, chị rất buồn và bức xúc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Minh Thành trình bày: Kể từ khi bác anh là ông Nguyễn Quốc Dũng chết ngày 1/7/2017, gia đình anh luôn xảy ra rất nhiều mâu thuẫn xoay quanh phần tài sản của bà ngoại anh là cụ Đào Thị Tuyết mà ông Dũng để lại. Anh luôn mong muốn gia đình được hòa thuận, vui vẻ, nhưng sự việc ngày càng phức tạp và mâu thuẫn nặng nề hơn. Anh nhận thấy cần phải làm rõ, công khai về tài sản, chỉ tiêu cho người được giám hộ là cụ Tuyết mà bà Nguyễn Thị Tố Trinh đã lấy từ tài sản của cụ Tuyết để chi tiêu cho cụ. Anh cũng nhiều lần đề nghị các bác, cậu phải công khai phần chi tiêu và tài sản của cụ Tuyết, nhưng hoàn toàn không có hồi âm. Anh không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trọng Việt, vì anh Việt có học thức, công việc ổn định và rất tình cảm, giúp đỡ mọi người trong gia đình và họ hàng. Trong trường hợp bà Nguyễn Thị Tố Trinh và bà Nguyễn Thanh Nga có hành vi vi phạm gây thất thoát của người được giám hộ hoặc vi phạm nghĩa vụ của người giám hộ, người giám sát, thì đề nghị nghiêm trị theo pháp luật để bảo đảm quyền lợi của người được giám hộ, cũng như việc chăm sóc cho cụ Tuyết và anh đồng ý anh Việt được chỉ định làm người giám hộ của cụ Tuyết và anh xin được chỉ định làm người giám sát việc giám hộ.

Đối với anh **Phạm Duy Anh** đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đến Tòa án để làm bản tự khai, tham gia phiên họp, phiên hòa giải, phiên tòa, nhưng không gửi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh Việt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại bản án số 25/2020/DSST ngày 09/9/2020 của TAND quận Hai Bà Trưng xử:

1. Đình chỉ giải quyết các yêu cầu của anh Nguyễn Trọng Việt gồm:

1.1. Chỉ định người thay thế bà Nguyễn Thanh Nga làm người giám sát việc giám hộ. Nếu có tranh chấp, anh Nguyễn Trọng Việt có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

1.2. Buộc bà Nguyễn Thị Tố Trinh, bà Nguyễn Thanh Nga bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật do có hành vi gây thất thoát tài sản của người được giám hộ. Nếu có tranh chấp, anh Nguyễn Trọng Việt có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

2. Xử:

2.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trọng Việt về việc thay đổi người giám hộ. Chỉ định anh Nguyễn Trọng Việt thay thế bà Nguyễn Thị Tố Trinh làm người giám hộ cho cụ Đào Thị Tuyết (sinh năm 1927, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 22-A2, tập thể Nguyễn Công Trứ, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội) kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Trọng Việt có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ quy định tại khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị Tố Trinh phải chuyển giao giám hộ cho anh Nguyễn Trọng Việt. Trường hợp bà Nguyễn Thị Tố Trinh không chuyển giao toàn bộ tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của cụ Đào Thị Tuyết được xác định theo Vi bằng số 133/2018/VB-TPLHK ngày 19/3/2018, tài sản khác (nếu có) và các vấn đề khác có liên quan của người được giám hộ, quyền, nghĩa vụ phát sinh trong quá trình thực hiện việc giám hộ, thì anh Nguyễn Trọng Việt có quyền đại diện cho cụ Đào Thị Tuyết khởi kiện vụ án dân sự khác về đòi tài sản để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cụ Đào Thị Tuyết.

2.3. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trọng Việt về việc thay đổi người giám sát việc giám hộ. Chấm dứt tư cách người giám sát việc giám hộ của bà Nguyễn Thanh Nga theo đăng ký ngày 03/10/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm,

- Bà Nguyễn Thị Tố Trinh, bà Nguyễn Thanh Nga, bà Nguyễn Thị Thanh Hà, ông Nguyễn Trọng Tuấn kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số: 25/2020/DSST ngày 09/9/2020 của TAND quận Hai Bà Trưng, Hà Nội và đình chỉ giải quyết vụ án. Lý do:

Cấp sơ thẩm thụ lý sai thẩm quyền đối với điều kiện thụ lý vụ án thay đổi người giám hộ theo quy định Điều 54, 60 BLDS. Tòa án chỉ được thụ lý giải quyết khi có "tranh chấp giữa những người giám hộ đương nhiên" hoặc "có sự tranh chấp trong việc cử người giám hộ". Nguyên đơn khởi kiện không trên cơ sở quyền, lợi ích của mình bị xâm hại và nguyên đơn không phải người giám hộ đương nhiên của cụ Tuyết nên không có quyền thay đổi người giám hộ.

Bản án sơ thẩm nhận định anh Việt có quyền như người giám hộ đương nhiên là không đúng về nội dung theo quy định của khoản 2 Điều 104 Luật hôn

nhân gia đình, khoản 1,2,3 Điều 10 Luật người cao tuổi.

Bản án sơ thẩm nhận định không đúng về vi phạm của bị đơn dẫn đến thay đổi người giám hộ. Bà Trinh không vi phạm nghĩa vụ quản lý, tài sản của người được giám hộ. Quyền quản lý tài sản của người giám hộ được theo quy định khoản 1 Điều 59 BLDS và pháp luật không quy định phương thức quản lý tài sản của người giám hộ. Do đó bà Trinh, bà Nga không vi phạm điều kiện quản lý tài sản của người được giám hộ.

- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng kháng nghị một phần đối với bản án sơ thẩm số 25/2020/DSST ngày 09/9/2020 của TAND quận Hai Bà Trưng theo hướng không chấp nhận yêu cầu thay đổi người giám hộ và người giám sát giám hộ của nguyên đơn vì không có căn cứ cho rằng sức khỏe cụ Tuyết không đảm bảo, không chứng minh được vi phạm của bà Trinh, bà Nga khi thực hiện nghĩa vụ của người giám hộ và người giám sát giám hộ. Bà Nga, bà Hà, ông Tuấn không vi phạm các điều kiện của người giám hộ nên quyết định chỉ định anh Nguyễn Trọng Việt làm người giám hộ cho cụ Tuyết thay là không đúng.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Nguyên đơn anh Nguyễn Trọng Việt giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người giám hộ đối với bà Nguyễn Thị Tố Trinh, thay đổi người giám sát việc giám hộ. Anh Nguyễn Trọng Việt làm người giám hộ cho cụ Đào Thị Tuyết, sinh năm 1927. Anh Việt rút không yêu cầu giải quyết yêu cầu chỉ định người thay thế bà Nguyễn Thanh Nga làm người giám sát việc giám hộ và yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị Tố Trinh, bà Nguyễn Thanh Nga bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật do có hành vi gây thất thoát tài sản của người được giám hộ. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Tố Trinh, bà Nguyễn Thanh Nga, bà Nguyễn Thị Thanh Hà, ông Nguyễn Trọng Tuấn giữ nguyên kháng cáo. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Trinh, người đại diện theo ủy quyền của người kháng cáo cùng đề nghị hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

Đại diện VKSND Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử. Người kháng cáo thực hiện quyền kháng cáo trong thời hạn luật định. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin xét xử vắng mặt hoặc vắng mặt không lý do, đề nghị xét xử vắng mặt họ.

- Về nội dung: Giữ nguyên kháng nghị một phần bản án sơ thẩm, đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu thay đổi người giám hộ và người giám sát giám hộ của nguyên đơn.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH

[1]. Về tố tụng: Người kháng cáo nộp đơn kháng cáo và nộp tiền tạm ứng án phí trong hạn luật định. Xác định người kháng cáo đã thực hiện quyền kháng cáo hợp

lệ.

[2]. Về nội dung

[2.1]. Xét kháng cáo của bị đơn bà Trinh, bà Nga, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan **bà Hà**, ông Tuấn về việc nguyên đơn không có quyền khởi kiện vì không phải là người giám hộ đương nhiên, cấp sơ thẩm thụ lý và giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không đúng quy định tại Điều 54, 60 Bộ luật dân sự.

Cụ Nguyễn Trọng Tiến và cụ Đào Thị Tuyết sinh được 06 người con là ông Nguyễn Quốc Dũng, bà Nguyễn Thị Thanh Hà, bà Nguyễn Thị Tố Trinh, bà Nguyễn Thanh Nga, bà Nguyễn Ngọc Lan và ông Nguyễn Trọng Tuấn. Cụ Tiến chết năm 1995. Ông Dũng chết năm 2017, có 02 người con đẻ là chị Nguyễn Thị Bích Nhung và anh Nguyễn Trọng Việt. Bà Nguyễn Ngọc Lan chết năm 2006, có 02 người con đẻ là anh Phạm Duy Anh và anh Phạm Minh Thành. Cụ Tuyết và anh Việt có quan hệ huyết thống là bà nội và cháu nội.

Theo Quyết định số 14/2017/QĐ-GQVDS ngày 19/9/2017, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã tuyên bố cụ Tuyết mất năng lực hành vi dân sự và cử bà Trinh là người giám hộ. Ngày 03/10/2017, bà Nga được Ủy ban nhân dân phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội chấp nhận đăng ký giám sát người giám hộ. Trên thực tế từ tháng 6, 7/2019, anh Việt đã nhiều lần gửi văn bản đề nghị bà Trinh, bà Nga, bà Hà, ông Tuấn họp gia đình để tổng kết việc chăm sóc cụ Tuyết, công khai việc sử dụng tài sản và kiểm kê lại toàn bộ tài sản của cụ Tuyết, nhưng không nhận được trả lời. Anh Việt khởi kiện yêu cầu thay đổi người giám hộ đối với bà Trinh và yêu cầu thay đổi người giám sát việc giám hộ đối với bà Nga.

Tại thời điểm khởi kiện, bà Nguyễn Thị Tố Trinh cư trú tại số 7, ngõ 44, đường Nguyễn Đình Chiểu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội và bà Nguyễn Thanh Nga cư trú tại số 204, B6 tập thể Vĩnh Hồ, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết là đúng theo quy định của khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Dân sự năm 2015, khoản 14 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm c khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 46 và khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Dân sự năm 2015, ngoài trường hợp người giám hộ đương nhiên thì việc cử người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự do UBND cấp xã cử, do Tòa án chỉ định hoặc do người được giám hộ khi còn năng lực hành vi dân sự đầy đủ lựa chọn. Quy định về người giám hộ đương nhiên nhằm xác định nghĩa vụ của họ đối với người được giám hộ, mà không loại trừ quyền của cá nhân, pháp nhân khác được cử, chỉ định làm người giám hộ khi có đủ các điều kiện làm người giám hộ theo quy định Điều 49 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 60 Bộ luật dân sự nếu người giám hộ vi phạm điều kiện của người làm giám hộ thì cần phải thay đổi người giám hộ. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý và giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[2.2]. Xét kháng cáo của bà Trinh, bà Nga, bà Hà, ông Tuấn về việc bản án sơ thẩm nhận định không đúng về vi phạm của bị đơn dẫn đến thay đổi người giám hộ.

Khoản 1 Điều 57 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định người giám hộ của người mất năng lực hành vi dân sự có các nghĩa vụ sau: “a) Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ; b) Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự; c) Quản lý tài sản của người được giám hộ; d) Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ”.

Các đương sự thừa nhận từ khi cụ Đào Thị Tuyết bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đến nay thì cụ Tuyết sinh sống cùng ông Nguyễn Trọng Tuấn tại căn hộ số 17, Tầng 14, Nhà N3 Nguyễn Công Trứ, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Việc chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh của cụ Tuyết do bà Hà, bà Trinh, bà Nga và ông Tuấn cùng thực hiện. Tình trạng sức khỏe của cụ Tuyết ổn định, nhưng không có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, vẫn cần phải có người giám hộ. Các đương sự không tranh chấp về việc chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho cụ Tuyết nên Tòa án không xem xét.

Theo Vi bằng số 133/2018/VB-TPLHK ngày 19/3/2018 do Văn phòng Thừa phát lại Hoàn Kiếm lập ghi nhận thỏa thuận giữa bà Hà, bà Trinh, bà Nga, ông Tuấn, chị Nhung và anh Việt có nội dung: “ - Đối với di sản của ông Dũng ngoài di chúc là số tiền trong 35 sổ tiết kiệm đứng tên ông Dũng có giá trị khoảng hơn 42 tỷ đồng tại 05 ngân hàng và tiền lãi của số tiền tiết kiệm đó được chia thành 03 phần bằng nhau cho những người thừa kế thứ nhất là cụ Tuyết, chị Nhung, anh Việt.

- Đối với di sản bằng tiền trong tài khoản cá nhân của ông Dũng, nếu kiểm tra thấy còn, thì chia thành 03 phần bằng nhau cho những người thừa kế thứ nhất là cụ Tuyết, chị Nhung, anh Việt.

- Chị Nhung, anh Việt cam kết từ chối nhận di sản thừa kế của cụ Tuyết (sau khi cụ Tuyết chết) gồm: Khoản tiền được thừa kế nêu trên; căn hộ chung cư số 14.17 và số 06.01, nhà N3, tập thể Nguyễn Công Trứ; căn nhà ở chợ Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Giao căn hộ chung cư số 14.17 cho ông Tuấn quản lý, sử dụng và làm nơi thờ cúng. Giao căn hộ chung cư số 06.01 cho bà Hà quản lý, sử dụng. Giao căn nhà ở chợ Nguyễn Công Trứ cho bà Trinh, bà Nga quyết định....”

Từ ngày 04/4/2018 đến ngày 24/5/2018, bà Trinh, chị Nhung và anh Việt đã tất toán 35 sổ tiết kiệm đứng tên ông Dũng và phân chia số tiền gốc, lãi theo thỏa thuận. Bà Trinh thừa nhận đã nhận số tiền khoảng 16 tỷ đồng thuộc quyền sở hữu của cụ Tuyết có nguồn gốc được hưởng thừa kế di sản của ông Dũng (con trai cụ) để lại và là người đang quản lý đầy đủ số tiền này.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã ra Thông báo số 144/TB-TA ngày 04/5/2020 yêu cầu bà Trinh cung cấp tài liệu, chứng liên quan đến biến động của số tài sản và Thông báo số 144/TB-TA ngày 04/5/2020 yêu cầu bà Trinh trong thời hạn 10 ngày làm việc phải nộp bổ sung các tài liệu, chứng cứ về việc quản lý tài sản của cụ Tuyết kể từ ngày Quyết định số 14/2017/QĐ-GQVDS ngày 19/9/2017 có hiệu lực pháp luật cho đến nay. Tuy nhiên, tại Bản ý kiến ngày 14/5/2020, bà Trinh khẳng định không có nghĩa vụ giao nộp tài liệu, chứng cứ theo

Thông báo trên và bà Trinh không giao nộp tài liệu, chứng cứ để chứng minh.

Tại cung cấp của các Ngân hàng cho Tòa án về thông tin tài khoản, tiền gửi đứng tên cụ Tuyết, bà Trinh hoặc cá nhân, tổ chức khác có liên quan đến các sổ tiết kiệm nêu trên như sau:

- Ngày 04/4/2018, bà Trinh nhận số tiền **3.790.606.000** đồng tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Hà Nội và nộp toàn bộ số tiền vào tài khoản của bà Trinh, sau đó rút 290.606.000 đồng tiền mặt và gửi lại 3 sổ tiết kiệm tổng trị giá 3.500.000.000 đồng - đồng sở hữu với bà Nga. Đến ngày 09/5/2018, bà Trinh đã tắt toán 3 sổ tiết kiệm nêu trên. Số dư tài khoản của bà Trinh tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng là 0 đồng.

- Ngày 13/4/2018, bà Trinh nhận số tiền **2.100.000.000** đồng tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam - Chi nhánh Techcombank Hoàn Kiếm và gửi 2.100.000.000 đồng vào thẻ tiền gửi có kỳ hạn đứng tên bà Trinh. Đến ngày 14/5/2018, bà Trinh tắt toán thẻ tiền gửi, chuyển 2.100.000.000 đồng đến tài khoản của bà Trinh mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Chi nhánh Hai Bà Trưng theo 03 ủy nhiệm chi và rút hết 8.897.000 đồng tiền lãi. Số dư tài khoản của bà Trinh tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam là 1.144 đồng.

- Ngày 08/5/2018, bà Trinh nhận số tiền **13.602.200.000** đồng tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á - Chi nhánh Đống Đa và chuyển 13.600.000.000 đồng đến tài khoản của bà Trinh mở tại Ngân hàng TMCP Quốc dân - Chi nhánh Hà Nội. Số dư tài khoản của bà Trinh tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á là 730 đồng.

- Ngày 24/5/2018, bà Trinh nhận số tiền **2.173.283.008** đồng tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Thăng Long - Phòng giao dịch Nhân Chính và gửi toàn bộ số tiền này vào tài khoản đứng tên bà Trinh. Đến ngày 29/5/2018, bà Trinh rút 2.170.000.000 đồng. Số dư tài khoản của bà Trinh tại Ngân hàng TMCP Quân đội là 1 đồng.

Tại cấp phúc thẩm, bà Trinh xuất trình bản sao giấy xác nhận số dư đề ngày 13/01/2020 của Ngân hàng TMCP Quốc dân - Chi nhánh Hà Nội, không có số tài khoản, đứng tên bà Trinh ghi số dư tiền gửi đến ngày 13/01/2021 là 14.700.000.000 đồng, kèm theo bản thuyết minh về quá trình, kết quả quản lý tài sản của cụ Tuyết đề ngày 16/01/2021 do bà Trinh, bà Nga tự lập nhưng không có tài liệu chứng cứ kèm theo.

Xét thấy, sau khi đã nhận số tiền khoảng 16 tỷ đồng thuộc quyền sở hữu của cụ Tuyết có nguồn gốc được hưởng thừa kế di sản của ông Dũng, nhưng bà Trinh không gửi tiết kiệm, mở tài khoản đứng tên cụ Tuyết, mà gửi tiết kiệm, mở tài khoản đứng tên bà Trinh, sau đó rút tiền mặt hoặc chuyển số tiền đó sang tài khoản của bà Trinh mở tại ngân hàng khác là không đúng theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 Quy chế về tiền gửi tiết kiệm được ban hành theo quy định Quyết định số 1160/2004/QĐ-NHNN ngày 13/9/2004, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 47/2006/QĐ-NHNN ngày 25/9/2006 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (nay được thay thế bằng Thông tư số 48/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018); Điều 11, khoản 2 Điều 15 Thông tư số 23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 32/2016/TT-NHNN ngày 26/12/2016 (nay được thay thế bằng

Thông tư số 02/2019/TT-NHNN ngày 28/02/2019);

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy bản án sơ thẩm đã căn cứ khoản 1 Điều 59, điểm c khoản 1 Điều 60 của Bộ luật Dân sự năm 2015 xác định bà Trinh đã vi phạm nghĩa vụ đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự, nghĩa vụ quản lý tài sản của người được giám hộ và nghĩa vụ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc thay đổi người giám hộ đối với bà Trinh là có căn cứ.

Kháng cáo của bà Trinh, bà Nga, bà Hà, ông Tuấn là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

Đối với anh Nguyễn Trọng Việt là cháu nội của cụ Đào Thị Tuyết, chứng minh có đủ các điều kiện có thể làm người giám hộ theo quy định tại Điều 49 của Bộ luật Dân sự năm 2015, gồm: “1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. 2. Có tư cách đạo đức tốt và các điều kiện cần thiết để thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ. 3. Không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc người bị kết án nhưng chưa được xoá án tích về một trong các tội cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của người khác. 4. Không phải là người bị Tòa án tuyên bố hạn chế quyền đối với con chưa thành niên”. Anh Việt đã giao nộp bằng được sổ, bằng cử nhân quản trị kinh doanh, các bằng vàng ghi danh Công ty Nam Nguyễn ủng hộ chương trình vòng tay nhân ái, thư cảm ơn của Ban Vận động tài chính Quỹ hỗ trợ, phòng chống dịch bệnh nguy hiểm HIV/AIDS, các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, Phiếu lý lịch tư pháp... Động cơ, mục đích của anh Việt để làm người giám hộ phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 104 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: “Cháu có nghĩa vụ kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng ông bà nội, ông bà ngoại; trường hợp ông bà nội, ông bà ngoại không có con để nuôi dưỡng mình thì cháu đã thành niên có nghĩa vụ nuôi dưỡng” và khoản 2 Điều 113 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: “Cháu đã thành niên không sống chung với ông bà nội, ông bà ngoại có nghĩa vụ cấp dưỡng cho ông bà nội, ông bà ngoại trong trường hợp ông bà không có khả năng lao động, không có tài sản để tự nuôi mình và không có người khác cấp dưỡng theo quy định của Luật này”. Các khoản 1, 2, 3 Điều 10 của Luật Người cao tuổi năm 2009 quy định: “1. Phụng dưỡng người cao tuổi là chăm sóc đời sống tinh thần, vật chất nhằm đáp ứng nhu cầu cơ bản về ăn, mặc, ở, đi lại, chăm sóc sức khỏe và các nhu cầu về vui chơi, giải trí, thông tin, giao tiếp, học tập của người cao tuổi. 2. Người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng người cao tuổi là con, cháu của người cao tuổi và những người khác có nghĩa vụ nuôi dưỡng, cấp dưỡng theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình. 3. Người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng người cao tuổi tùy theo hoàn cảnh cụ thể phải sắp xếp nơi ở phù hợp với điều kiện sức khỏe, tâm lý của người cao tuổi; chu cấp về kinh tế; thanh toán chi phí điều trị và chăm sóc y tế động viên khi người cao tuổi ốm đau; mai táng khi người cao tuổi chết”. Mặt khác vợ anh Việt có đơn trình bày sẵn sàng cùng với anh Việt chăm sóc, phụng dưỡng cụ Tuyết.

Các đương sự là bà Trinh, bà Nga, bà Hà, ông Tuấn và chị Nhung không đồng ý với yêu cầu của anh Việt, nhưng không giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Tại Tòa án, bà Nga, bà Hà, ông Tuấn, chị Nhung, anh Duy Anh, anh Thành không yêu cầu Tòa án chỉ định mình làm người giám hộ; bà Nga, bà Hà, ông

Tuấn, chị Nhung đã biết những vi phạm nêu trên của bà Trinh, nhưng đã không phản đối, không khai báo với Tòa án cho thấy hành vi đạo đức không vô tư, minh bạch đối với khối tài sản của cụ Tuyết. Từ những nhận định nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu của anh Việt, chỉ định anh Việt làm người giám hộ của cụ Tuyết là đúng.

Bà Nguyễn Thị Tố Trinh phải chuyển giao giám hộ cho anh Nguyễn Trọng Việt theo quy định của Điều 61 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Như nhận định nêu trên, bà Trinh không giao nộp các tài liệu, chứng cứ về việc quản lý tài sản của cụ Tuyết, nên căn cứ Vi bằng số 133/2018/VB-TPLHK ngày 19/3/2018 có sự tham gia của bà Trinh, bà Nga, bà Hà, ông Tuấn, chị Nhung, anh Việt, trong đó các đương sự đã liệt kê các tài sản của cụ Tuyết. Buộc bà Trinh chuyển giao toàn bộ tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của cụ Tuyết được xác định theo Vi bằng nêu trên, tài sản khác (nếu có) và các vấn đề khác có liên quan của cụ Tuyết, quyền, nghĩa vụ phát sinh trong quá trình thực hiện việc giám hộ. Trường hợp, bà Trinh không chuyển giao toàn bộ, thì anh Việt có quyền đại diện cho cụ Tuyết khởi kiện vụ án dân sự khác về đòi tài sản để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cụ Tuyết.

[2.3] Xét kháng cáo về việc không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm thay đổi người giám sát việc giám hộ đối với bà Nguyễn Thanh Nga.

Theo đăng ký ngày 03/10/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Phổ Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì bà Nguyễn Thanh Nga là người giám sát việc giám hộ. Quá trình thực hiện vai trò là người giám sát việc giám hộ, bà Nga biết những việc làm nêu trên của bà Trinh nhưng đã không phản đối, không khai báo với Tòa án khi Tòa án yêu cầu cho thấy hành vi không vô tư, minh bạch đối với khối tài sản của cụ Tuyết, không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ đối với người giám sát việc giám hộ theo quy định của khoản 4 Điều 51 của Bộ luật Dân sự năm 2015, “a) Theo dõi, kiểm tra người giám hộ trong việc thực hiện giám hộ; b) Xem xét, có ý kiến kịp thời bằng văn bản về việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự quy định tại Điều 59 của Bộ luật này; c) Yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giám hộ xem xét thay đổi hoặc chấm dứt việc giám hộ, giám sát việc giám hộ”.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của anh Việt, chấm dứt tư cách người giám sát việc giám hộ của bà Nga là có căn cứ. Kháng cáo của bà Trinh, bà Nga, bà Hà, ông Tuấn là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[2.4] Tại cấp phúc thẩm, nguyên đơn anh Nguyễn Trọng Việt vẫn giữ nguyên đề nghị rút yêu cầu chỉ định người giám sát việc giám hộ để những người thân thích của cụ Tuyết tự bàn bạc, thỏa thuận, anh Thành cũng rút ý kiến đề nghị Tòa án chỉ định làm người giám sát. Anh Việt rút yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị Tố Trinh, bà Nguyễn Thanh Nga bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật do có hành vi gây thất thoát tài sản của người được giám hộ. Tòa án đình chỉ giải quyết. Nếu có tranh chấp, thì anh Việt có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

[2.5] Từ những nhận định nêu trên, xác định bà Trinh, bà Nga đã có những vi phạm trong quá trình thực hiện nghĩa vụ của người giám hộ và người giám sát người giám hộ. Vì vậy, kháng nghị của Viện kiểm sát không có cơ sở.

[3] Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu anh Nguyễn Trọng Việt được Tòa án chấp nhận, nên căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trả lại anh Việt số tiền 600.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

- Bản án sơ thẩm đã quyết định bà Nguyễn Thị Tố Trinh, bà Nguyễn Thanh Nga mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng xét, bà Nga, bà Trinh đã trên 60 tuổi nên căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Sửa bản án sơ thẩm về phần án phí dân sự sơ thẩm đối với bà Trinh, bà Nga.

Về án phí phúc thẩm: Do bản án dân sự sơ thẩm bị sửa nên người kháng cáo **không phải chịu** án phí phúc thẩm.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các Điều 46, 47, 48, 49, 51, 53, 54, 57, 58, 59, 60 và 61 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 104, khoản 2 Điều 113 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 1, 2, 3 Điều 10 của Luật Người cao tuổi năm 2009;

- Khoản 14 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, điểm c khoản 1 Điều 192, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, các Điều 235, 266, 271, 273, điểm c khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Tố Trinh, bà Nguyễn Thanh Nga, **bà Nguyễn Thị Thanh Hà**, ông Nguyễn Trọng Tuấn và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng. Sửa phần án phí của bản án sơ thẩm số 25/2020/DSST ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng. Cụ thể:

[1]. Đình chỉ giải quyết các yêu cầu của anh Nguyễn Trọng Việt gồm:

[1.1]. Chỉ định người thay thế bà Nguyễn Thanh Nga làm người giám sát việc giám hộ. Nếu có tranh chấp, anh Nguyễn Trọng Việt có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

[1.2]. Buộc bà Nguyễn Thị Tố Trinh, bà Nguyễn Thanh Nga bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật do có hành vi gây thất thoát tài sản của người được giám hộ. Nếu có tranh chấp, anh Nguyễn Trọng Việt có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

[2]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trọng Việt về việc thay đổi người giám hộ. Chỉ định anh Nguyễn Trọng Việt thay thế bà Nguyễn Thị Tố Trinh làm người giám hộ cho cụ Đào Thị Tuyết (sinh năm 1927, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 22-A2, tập thể Nguyễn Công Trứ, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội) kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi

có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Trọng Việt có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ quy định tại khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3]. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị Tố Trinh phải chuyển giao giám hộ cho anh Nguyễn Trọng Việt. Trường hợp bà Nguyễn Thị Tố Trinh không chuyển giao toàn bộ tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của cụ Đào Thị Tuyết được xác định theo Vi bằng số 133/2018/VB-TPLHK ngày 19/3/2018, tài sản khác (nếu có) và các vấn đề khác có liên quan của người được giám hộ, quyền, nghĩa vụ phát sinh trong quá trình thực hiện việc giám hộ, thì anh Nguyễn Trọng Việt có quyền đại diện cho cụ Đào Thị Tuyết khởi kiện vụ án dân sự khác về đòi tài sản để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cụ Đào Thị Tuyết.

[4]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trọng Việt về việc thay đổi người giám sát việc giám hộ. Chấm dứt tư cách người giám sát việc giám hộ của bà Nguyễn Thanh Nga theo đăng ký ngày 03/10/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[5]. Về án phí:

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Trọng Việt được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số A A/2017/ 0003269 ngày 14/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Bà Nguyễn Thị Tố Trinh, bà Nguyễn Thanh Nga đã trên 60 tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự phúc thẩm: án sơ thẩm bị sửa nên người kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm dân sự. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Trọng Tuấn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số A A/2017/ 0003980 ngày 23/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay kể từ ngày Tòa tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.Hà Nội;
- TAND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- Lưu HS/VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Toàn Giang

